

HƯỚNG DẪN

Khen thưởng các chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ - TLĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc “Ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn”;
- Căn cứ Nghị quyết 07/NQ - TLĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn;

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Danh hiệu Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn

- Hằng năm, Tổng Liên đoàn xét khen thưởng Cờ thi đua cho các chuyên đề gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Đối tượng được xét tặng Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn” hàng năm gồm: Công đoàn cơ sở; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Hằng năm, mỗi Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương được đề nghị xét tặng không quá 01 Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn cho mỗi chuyên đề. Riêng đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương có từ 1.800 Công đoàn cơ sở trở lên được đề nghị xét tặng không quá 02 Cờ thi đua cho mỗi chuyên đề, tổng số cờ trong một năm không quá 50 Cờ thi đua cho mỗi chuyên đề.

- Số lượng Cờ thi đua được phân bổ cho mỗi chuyên đề như sau:

- + Không quá 10 cờ cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- + Không quá 40 cờ cho Công đoàn cơ sở.

- Điều kiện để xét khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề:

+ Có số điểm đạt từ 96 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua của từng chuyên đề dành cho Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

+ Có đăng ký thi đua từ đầu năm.

2. Bảng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn

- Hằng năm, Tổng Liên đoàn xét tặng Bảng khen cho các chuyên đề gồm: "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hoá, Thể thao", "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà" và các chuyên đề khác theo chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Đối tượng được xét tặng Bảng khen chuyên đề hàng năm gồm: Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này.

- Số lượng Bảng khen chuyên đề xét tặng hàng năm:

+ Tổng Liên đoàn xét tặng Bảng khen chuyên đề cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân được các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương đề nghị. Tổng số Bảng khen trong một năm không quá 300 Bảng khen cho một chuyên đề.

+ Hằng năm, mỗi Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương được đề nghị xét tặng không quá 04 Bảng khen cho tập thể và cá nhân của mỗi chuyên đề; riêng đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương có từ 100.000 đến dưới 500.000 đoàn viên đề nghị xét tặng không quá 06 Bảng khen cho tập thể và cá nhân; từ 500.000 đoàn viên trở lên được đề nghị xét tặng không quá 08 Bảng khen cho tập thể và cá nhân.

- Số lượng Bảng khen được phân bổ cho mỗi chuyên đề như sau:

+ Không quá 150 Bảng khen cho Công đoàn cơ sở.

+ Không quá 150 Bảng khen cho cá nhân thuộc Công đoàn cơ sở.

- Điều kiện để xét khen thưởng Bảng khen chuyên đề:

+ Có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua của từng chuyên đề dành cho Công đoàn cơ sở.

+ Có đăng ký thi đua từ đầu năm.

Tổng Liên đoàn khuyến khích các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương xét khen thưởng cấp mình, hoặc đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng đột xuất cho cá nhân là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất; Công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước nhưng vẫn phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định.

3. Phát động thi đua, đăng ký thi đua

Hàng năm, các cấp Công đoàn tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua, đăng ký thi đua đối với từng chuyên đề và gửi bản đăng ký thi đua về Công đoàn cấp trên trực tiếp.

Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn gửi đăng ký danh hiệu thi đua của các chuyên đề về Tổng Liên đoàn (qua Ban theo dõi chuyên đề) trước ngày 01 tháng 3 hàng năm.

II. TIÊU CHUẨN

1. Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

1.1. Tiêu chuẩn khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của Tổng Liên đoàn

- Là đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của ngành, địa phương.

- Không có tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng.

1.2. Tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của Tổng Liên đoàn

1.2.1. Đối với Công đoàn cơ sở

- Là đơn vị tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của ngành, địa phương.

- Không có tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng, không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp so với năm trước. Đối với CĐCS ở các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định thì không có tai nạn lao động chết người, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng, tai nạn lao động giảm so với năm trước và không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng);

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen toàn diện hoặc Giấy khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

1.2.2. Đối với cá nhân

- Có thành tích tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có thành tích thực hiện tốt phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên Công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua năm.

- Có 01 sáng kiến về chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen toàn diện hoặc Giấy khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

2. Chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”

2.1. Tiêu chuẩn khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn

Là đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của ngành, địa phương.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn

2.2.1. Đối với Công đoàn cơ sở

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng);

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen toàn diện hoặc Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

2.2.2. Đối với cá nhân

- Có thành tích tiêu biểu nhất trong số các cá nhân có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên Công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua năm.

- Có 01 sáng kiến về chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen toàn diện hoặc Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

3. Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”

3.1. Tiêu chuẩn khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Tổng Liên đoàn

Là đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Văn hoá, Thể thao” của ngành, địa phương hoặc có thành tích xuất sắc tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao đạt giải nhất cấp tỉnh, thành phố, bộ, ngành Trung ương.

3.2. Tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Tổng Liên đoàn

3.2.1. Đối với Công đoàn cơ sở

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Văn hóa, Thể thao” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng);

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen toàn diện hoặc Giấy khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

3.2.2. Đối với cá nhân

- Có thành tích tiêu biểu nhất trong số các cá nhân có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Văn hóa, Thể thao” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên Công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua năm.

- Có 01 sáng kiến về chuyên đề “Văn hóa, thể thao” được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen toàn diện hoặc Giấy khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng

1.1. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn

1.1.1. Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng chuyên đề;

1.1.2. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương;

1.1.3. Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn có xác nhận của các cấp trình khen thưởng.

1.1.4. Bảng chấm điểm thi đua (theo mẫu) của từng chuyên đề.

1.2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn

1.2.1. Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng chuyên đề;

1.2.2. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương;

1.2.3. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen.

1.1.4. Bảng chấm điểm thi đua (theo mẫu) của từng chuyên đề.

1.1.5. Quyết định công nhận sáng kiến (đối với cá nhân)

2. Thời gian trình khen thưởng

2.1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề gửi về Tổng Liên đoàn (qua Ban theo dõi chuyên đề) chậm nhất trước ngày 31/3 hàng năm.

2.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với khối trường học gửi về Tổng Liên đoàn (qua Ban theo dõi chuyên đề) chậm nhất trước ngày 30/9 hàng năm.

IV. KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

1. Nguồn hình thành quỹ Thi đua - Khen thưởng

- Trích từ Tài chính Công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn;
- Từ nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;
- Các khoản hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền các cấp, doanh nghiệp.

2 Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

2.1. Cách tính mức tiền thưởng

Mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo quyết định khen thưởng chuyên đề được tính như sau: Mức tiền lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ số theo quy định tại Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo quyết định số 1689/QĐ-TLĐ ngày 12/11/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam ủy quyền cho Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương tùy theo điều kiện cụ thể có quy định và hướng dẫn Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở có khen thưởng và mức thưởng các chuyên đề đảm bảo đúng quy định.

2.2. Cấp chi tiền thưởng

Công đoàn cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì cấp đó chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn giao cho các Ban theo dõi chuyên đề của Tổng Liên đoàn có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này và hàng năm tiếp nhận, xét duyệt, tổng hợp kết quả hồ sơ khen thưởng và đề nghị Ban CSKTXH&TĐKT xem xét thẩm định trình Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định khen thưởng theo quy định.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương

Căn cứ Hướng dẫn này, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương cụ thể hoá nội dung, tiêu chuẩn của từng chuyên đề cho phù hợp với đặc điểm của ngành, địa phương. Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu ở cấp mình và đề nghị Tổng Liên đoàn xét khen thưởng từng chuyên đề theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho Hướng dẫn số: 2443/ HD - TLD, ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề của Tổng Liên đoàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương phản ánh kịp thời về Tổng Liên đoàn (qua Ban CSKTXH&TĐKT) để tổng hợp trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP; CĐNTW và tương đương;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu: VT, CSKTXH&TĐKT TLD

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Anh

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
LDLĐ (CĐ).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐKTD - , ngày tháng năm 20..

ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM (NĂM HỌC).....

**Kính gửi: - Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
- Ban**

Căn cứ thành tích đạt được của tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua chuyên đề năm 20...

Căn cứ chương trình công tác của LĐLĐ tỉnh (CĐ)năm 20... .. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh (CĐ) ... đăng ký thi đua năm 20... cụ thể như sau:

Đăng ký tặng Cờ chuyên đề cho các tập thể gồm:

1.....

2

Trên đây là đăng ký thi đua củaKính đề nghị Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quan tâm để đơn vị thực hiện tốt chỉ tiêu đăng ký thi đua trên.

Trân trọng.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
LĐLĐ (CĐ).....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr -

....., ngày tháng năm 20..

TỜ TRÌNH

**V/v khen thưởng chuyên đề
năm (năm học)**

**Kính gửi: - Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Ban**

Căn cứ Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 1689/QĐ-TLĐ ngày 12/11/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Hướng dẫn số..... /HD-TLĐ ngày.../.../20... của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về Khen thưởng các chuyên đề của Tổng Liên đoàn.

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ)..... đã đánh giá thành tích xuất sắc đạt được trong hoạt động Công đoàn và thực hiện các phong trào thi đua của địa phương (ngành) năm....

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ)..... đề nghị Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân sau:

- 1. Tặng Cờ thi đua chuyên đề cho.....tập thể, gồm:
- 2. Tặng Bằng khen chuyên đềcho ...tập thể và cá nhân, gồm:
(có danh sách đính kèm)

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ) đảm bảo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng là đúng thực tế.

Kính trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét quyết định.

Hồ sơ kèm theo tờ trình gồm: (02 bộ)

- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng .
- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua
- Tóm tắt thành tích (danh sách trích ngang) của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng .
- Các văn bản khác (...).

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, Ban

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN

KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ.....

NĂM (NĂM HỌC).....

(Kèm theo Tờ trình số.../TTtr - ngày ...tháng.....năm.....của....)

I. CỜ THI ĐUA:

1.....

2.....

II. BẢNG KHEN:

A. Tập thể:

1.....

2.....

B. Cá nhân:

1.....

2.....

Lưu ý: Ghi rõ ràng, không viết tắt, chỉ ghi chức vụ cao nhất về Công đoàn, Đảng, chính quyền.

.....

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ngày.....tháng.....năm.....

TRÍCH BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 20..... Hội đồng Thi đua, khen thưởng..... họp bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị Tổng Liên đoàn tặng thưởng Cờ thi đua, Bằng khen chuyên đề năm.....

Thời gian: giờ.....phút ngày.....tháng.....năm 20....

Địa điểm:

Chủ trì cuộc họp: Đ/c....., Chủ tịch Hội đồng

Thư ký cuộc họp: Đ/c, chức vụ..... Thư ký Hội đồng.

Tham dự cuộc họp có có..... thành viên.

Sau khi nghe Thường trực Hội đồng báo cáo tóm tắt thành tích của từng tập thể, cá nhân, Hội đồng đã thống nhất đề nghị Tổng Liên đoàn xem xét khen thưởng chuyên đề cho tập thể, cá nhân sau:

1. Cờ thi đua cho.....
2. Bằng khen cho:
 - 2.1. Tập thể:.....
 - 2.2. Cá nhân:

(Có danh sách kèm theo)

Kính trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quan tâm xem xét.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
 (Ký tên, đóng dấu)

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ.....**

NĂM (NĂM HỌC).....

(Kèm theo Tờ trình số/TTr -ngàytháng.....năm.....)

I. TẬP THỂ

TT	Tên tập thể đề nghị khen thưởng	Tóm tắt thành tích <i>(Ghi những thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề.....; ghi rõ danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được của 03 năm trước liền kề)</i>	Danh hiệu, hình thức đề nghị khen thưởng
1			
2			

II. CÁ NHÂN

TT	Họ và tên, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích <i>(Ghi những thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề...; một số sáng kiến tiêu biểu; ghi rõ hình thức khen thưởng đạt được của 03 năm trước liền kề)</i>	Hình thức đề nghị khen thưởng
1				
2				

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA (BẢNG KHEN)
CHUYÊN ĐỀ.... ..**

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:
2. Chức năng, nhiệm vụ:
3. Cơ cấu tổ chức:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích triển khai, thực hiện phong trào thi đua chuyên đề.....
2. Những biện pháp thực hiện hiệu quả phong trào thi đua chuyên đề.....
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

(Nêu thành tích 03 năm liên tục trước thời điểm đề nghị khen thưởng)

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CHUYÊN ĐỀ.....

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:
- Quê quán:.....
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Nghề nghiệp:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:
2. Thành tích đạt được của cá nhân trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề
3. Thành tích đạt được của tập thể nơi cá nhân công tác (nếu cá nhân đề nghị khen thưởng là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị).....

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (Nêu thành tích 03 năm liên tục trước thời điểm đề nghị khen thưởng)

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

XÁC NHẬN THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày.... tháng.... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ

Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”
Năm

A/ Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị, địa chỉ, điện thoại:
- Tổng số đoàn viên công đoàn/Tổng số CNVCLĐ:
- Những đặc điểm chính của đơn vị:

B/ Những thành tích xuất sắc chủ yếu:

1. Tổ chức bộ máy làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại đơn vị:

- Tổ chức bộ máy và phân công cán bộ theo dõi công tác ATVSLĐ, bộ phận y tế (hoặc trang bị y tế thiết yếu tại nơi làm việc), bộ phận chỉ đạo, thực hiện công tác ATVSLĐ đối với đơn vị hành chính sự nghiệp.

- Phân cấp trách nhiệm về an toàn vệ sinh lao động trong đơn vị.

- Tổ chức và hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên (tổng số ATVSV, phụ cấp ATVSV)

2. Lập và thực hiện kế hoạch ATVSLĐ ở cơ sở lao động hoặc chương trình công tác ATVSLĐ đối với đơn vị HCSN.

3. Thực hiện các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, biện pháp làm việc an toàn, chế độ chính sách ATVSLĐ:

- Thực hiện và xây dựng nội quy lao động, quy trình, quy phạm làm việc an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện về ATVSLĐ.

- Đăng ký, kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Thực hiện các chính sách chế độ ATVSLĐ (trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân, khám sức khoẻ định kỳ, bồi dưỡng bằng hiện vật, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, chế độ đối với lao động nữ, lao động vị thành niên...).

- Tự kiểm tra về ATVSLĐ, giải quyết các kiến nghị của công nhân lao động về ATVSLĐ.

- Thực hiện thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; sơ tổng kết, báo cáo gửi lên cấp trên ...

4. Công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ trong việc tổ chức phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”, Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động; xây dựng, thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể hoặc đối thoại tại nơi làm việc hoặc nghị quyết Hội nghị CBCCVC, Hội nghị NLD có nội dung về ATVSLĐ, chất lượng bữa ăn ca cho người lao động.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và ngày môi trường thế giới; tổ chức cho NLD tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

5. *Kết quả thực hiện phong trào phát huy sáng kiến và các công trình cải thiện điều kiện lao động, xây dựng quy chế khen thưởng về ATVSLĐ; xây dựng văn hoá an toàn tại nơi làm việc*

6. *Đánh giá chung về kết quả hoạt động trong công tác ATVSLĐ:*

- Về cải thiện điều kiện lao động.
- Về tình hình sức khoẻ NLD, TNLD và BNN.
- Điểm chấm thi đua về phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”.
- Đề nghị danh hiệu khen thưởng.

C/ Những thiếu sót tồn tại chủ yếu (nếu có).

D/ Các hình thức đã được khen thưởng (trong 02 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng):

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành Quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành Quyết định

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(ký, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH

(ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP

(ký, đóng dấu)

....., ngày.... tháng.... năm ...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ

Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

Năm

A/ Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị:
- Tổng số đoàn viên công đoàn/Tổng số CNVCLĐ:
- Tổng số CDCS:
- Những đặc điểm chính của đơn vị:

B/ Những thành tích xuất sắc chủ yếu trong năm:

- 1- Chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ATVSLĐ của công đoàn.
- 2- Xây dựng, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động bộ máy làm công tác ATVSLĐ ở các cấp công đoàn (cán bộ phụ trách, cán bộ theo dõi, mạng lưới an toàn vệ sinh viên)
- 3- Chất lượng hoạt động kiểm tra, giám sát ATVSLĐ của công đoàn các cấp.
- 4- Công tác tổ chức tập huấn ATVSLĐ (phối hợp với chuyên môn đồng cấp hoặc độc lập tổ chức)
- 5- Phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức có hiệu quả phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ, tháng hành động vì Môi trường và ngày môi trường thế giới.
- 6- Chỉ đạo Công đoàn cơ sở trực thuộc phối hợp với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ trong việc tổ chức phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”, Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động; Tháng hành động vì Môi trường và ngày môi trường thế giới.
- 7- Chỉ đạo Công đoàn cơ sở xây dựng, thương lượng và ký kết thoả ước lao động tập thể hoặc đối thoại có nội dung về ATVSLĐ, chất lượng bữa ăn ca cho người lao động; tổ chức tuyên truyền, vận động NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- 8- Công tác thống kê, báo cáo TNLD, BNN và báo cáo công tác ATVSLĐ hàng năm.
- 9- Kết quả trong việc ngăn ngừa và giảm thiểu tai nạn lao động;
- 10- Đánh giá chung về kết quả hoạt động trong công tác ATVSLĐ.

C/ Những thiếu sót tồn tại chủ yếu (nếu có).

D/ Các hình thức đã được khen thưởng (trong 02 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng):

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành Quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; Cơ quan ban hành Quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN,
CHUYÊN MÔN CÙNG CẤP**
(ký, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN THƯỞNG
(ký, đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...

(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sản xuất kinh doanh)

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM chấm
	NỘI DUNG I		
	Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ tổ chức phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40	
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ	5	
1.4	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu: - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới. - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, năng lượng; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng” - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp	1 1 1,5 1,5	
1.5	Mạng lưới an toàn vệ sinh viên: - Có phối hợp thành lập mạng lưới - Có xây dựng quy chế hoạt động - Có tổ chức huấn luyện kỹ năng, phương pháp hoạt động - Có phụ cấp cho an toàn vệ sinh viên	1,5 1 1,5 1	

1.6	- Tuyên truyền, vận động NLD thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ. - Tổ chức cho NLD tham gia hoạt động cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc	3 2	
	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ - Thực hiện đầy đủ việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2 1,5	
1.7	- Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho NLD bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	1,5	
1.8	- Tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể có điều khoản có lợi về ATVSLĐ, bữa ăn ca cho NLD; Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị NLD có nội dung ATVSLĐ, bữa ăn ca - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về điều kiện làm việc, ATVSLĐ, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn ca tại nơi làm việc	2,5 2,5	
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc	40	
2.1	- Thành lập Hội đồng ATVSLĐ, có phân định trách nhiệm về ATVSLĐ* - Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế	2 2	
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc	4	
2.3	- Xây dựng kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc - Tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc	1 3	
2.4	Tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ*	3	
2.5	- Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ đầy đủ, theo công việc, nhiệm vụ của NLD - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ	3 1	
2.6	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt	3	

2.7	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ	2	
2.8	- Thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai kết quả quan trắc tới NLD	3	
	- Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng, phụ cấp độc hại cho NLD	1	
2.9	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng	2	
2.10	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLD	3	
2.11	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLD	3	
2.12	Người lao động: - Chấp hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLEĐ; tuân thủ các giao kết về ATVSLEĐ trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể - Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp; các thiết bị bảo đảm ATVSLEĐ	3	
		1	
NỘI DUNG III Hiệu quả, kết quả		20	
3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (<i>cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm</i>)	9	
3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp	3	
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép	4	
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm	4	
TỔNG ĐIỂM		100	

Ghi chú: Các tiêu chí đánh dấu (*) trong điểm 2.1 và điểm 2.4 áp dụng với các doanh nghiệp thuộc các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc phải thực hiện, nếu không thực hiện thì không được điểm; các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề khác không bắt buộc thực hiện thì chấm điểm tối đa.

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ **TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**

(ký, đóng dấu)

(ký, đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học)

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM chấm
	NỘI DUNG I		
	Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ, lãnh đạo đơn vị tổ chức phong trào thi đua “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40	
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hướng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ	5	
1.4	- Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ	2	
	- Tổ chức cho người lao động tham gia hoạt động cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp gọn gàng nơi làm việc	5	
1.5	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu:	1	
	- Tổ chức tốt các hoạt động hướng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới	2	
	- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, giấy, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng”	2	
	- Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường	2	
	- Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp	2	
1.6	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ	2	
	- Giám sát chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm bữa ăn ca	2	

1.7	Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc	3 4	
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc	40	
2.1	Bổ trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế hoạt động có hiệu quả	4	
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc	4	
2.3	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ đầy đủ, phù hợp công việc, nhiệm vụ của người lao động; đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ	4	
2.4	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt	4	
2.5	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ	4	
2.6	- Thực hiện tốt việc quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động - Thực hiện đầy đủ chế độ độc hại cho NLD	3 1	
2.7	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng	3	
2.8	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	5	
2.9	- Thực hiện tốt việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp - Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2 2	
2.10	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLD	4	
	NỘI DUNG III Hiệu quả, kết quả	20	

3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (<i>cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm</i>)	9	
3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp	3	
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép	4	
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm	4	
TỔNG ĐIỂM		100	

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

(ký, đóng dấu)

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP

(ký, đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

STT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM chấm
	NỘI DUNG I Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40	
1.1	Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” tới các công đoàn cơ sở trực thuộc	7	
1.2	Tuyên truyền, phổ biến phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” và vận động, hướng dẫn công đoàn cơ sở và người lao động tham gia	7	
1.3	Phân công cán bộ phụ trách công tác ATVSLĐ và phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	6	
1.4	Tổ chức Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi theo kế hoạch hoặc tham gia Hội thi do công đoàn cấp trên tổ chức	4	
1.5	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho cán bộ công đoàn và an toàn vệ sinh viên	5	
1.6	Đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chế độ bảo hộ lao động; chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động	6	
1.7	Định kỳ sơ kết, tổng kết phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
	NỘI DUNG II Phối hợp với cơ quan chức năng nhà nước trong công tác ATVSLĐ, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40	
2.1	Phối hợp với cơ quan chức năng cùng cấp tổ chức phong trào thi đua về ATVSLĐ; tổ chức phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ, cải	15	

	thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu		
2.2	Phối hợp trong việc hướng dẫn, đôn đốc và thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ, bảo vệ môi trường ở các đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý	15	
2.3	Phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, đối thoại tại nơi làm việc có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện lao động, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn giữa ca tại đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý	5	
2.4	Phối hợp trong việc tham gia điều tra, báo cáo, thống kê tai nạn lao động và giám sát việc thực hiện chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động	5	
	NỘI DUNG III Kết quả đạt được	20	
3.1	Có trên 70% công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý tổ chức phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ	10	
3.2	Không tăng thêm số vụ tai nạn lao động nghiêm trọng, sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, số người bị mắc bệnh nghề nghiệp ở các công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý so với năm trước	10	
	TỔNG ĐIỂM	100	

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ

(ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN,

CHUYÊN MÔN CÙNG CẤP

(ký, đóng dấu)

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ” NĂM (NĂM HỌC).....
(Dành cho Công đoàn cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1.	Xây dựng chương trình hoạt động nữ công tháng, quý, năm, tổ chức sinh hoạt nữ công định kỳ, tổ chức có hiệu quả các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số - SKSS, gia đình, trẻ em, các hoạt động nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Phụ nữ Việt Nam 20/10...	10		
2.	Phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức phát động phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”, có đăng ký thi đua, tiêu chuẩn thi đua, tổng kết, đánh giá, khen thưởng	10		
3.	Phát động các phong trào thi đua lao độnggiới, công tác tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị	10		
4.	Tạo điều kiện cho nữ CNVCLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, hiểu biết pháp luật...đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;hỗ trợ nơi ở hoặckinh phí gửi trẻ, nhà trẻ, phòng vắt trữ sữa, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động...	10		
5.	Tổ chức có hiệu quả công tác vận động xây dựng gia đình “No ấm, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với xây dựng “Gia đình văn hóa”, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, học giỏi, 80% gia đình CNVCLĐ được công nhận gia đình văn hóa	10		
6.	Gặp mặt, biểu dương nữ đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”, gia đình CNVCLĐ tiêu biểu hoặc tuyên dương, khen thưởng con CNVCLĐ có thành tích xuất sắc, tiêu biểu	10		
7.	Đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo triển khai, thực hiện các phong trào thi đua thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên tham gia góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới	10		
8.	Không có nữ CNVCLĐ vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên, không có CNVCLĐ vi phạm chính sách Dân số - KHHGD	10		
9.	Duy trì tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”; hàng năm,khu vực hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước có từ 85% trở lên, khu vực ngoài nhà nước có từ 55% trở lên nữ đoàn viên đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”	10		
10.	Có sổ theo dõi, tổng hợp các hoạt động của Ban Nữ công và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” hàng năm	10		
	Tổng cộng:	100		

XÁC NHẬN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP
TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐÀM VIỆC NHÀ” NĂM
(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
	Công tác triển khai thực hiện phong trào	30		
1.	Cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, Đàm việc nhà” hàng năm của công đoàn cấp trên và triển khai được tới các công đoàn cơ sở và đoàn viên công đoàn	10		
2.	Phổ biến, tuyên truyền nội dung phong trào và vận động cán bộ đoàn viên đăng ký tham gia	10		
3.	Phân công cán bộ theo dõi và tổng hợp số liệu phong trào “Giỏi việc nước, Đàm việc nhà”	10		
	Tổ chức thực hiện phong trào	40		
4.	Chủ động tham gia với chính quyền cùng cấp đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập của nữ CNVCLĐ; phối hợp chặt chẽ với các ngành tham gia kiểm tra, giám sát, đề xuất ý kiến để đơn vị thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với lao động nữ	10		
5.	Phát động thi đua lao động, công tác giỏi, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị Tổ chức tốt các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số, gia đình và trẻ em	10		
6.	Có sơ kết, bình chọn và khen thưởng các điển hình xuất sắc cấp cơ sở; Kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, Đàm việc nhà” ở cơ sở	10		
7.	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công; tham gia đầy đủ các hoạt động nữ công do cấp trên tổ chức	10		
	Kết quả đạt được	30		
8.	Có trên 70% công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức được phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đàm việc nhà” trở thành hoạt động thường kỳ của người lao động	10		
9.	Có tỷ lệ từ 85% nữ CNVCLĐ trở lên đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, Đàm việc nhà” các cấp	20		
	CỘNG	100		

XÁC NHẬN
CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”
(Dành cho Công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp)**

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần đối với người lao động	18		
a.	Đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định và tăng thu nhập cho người lao động, phù hợp với sự phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	9		
b.	Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, ý thức kỷ luật, lao động có kỹ thuật, năng suất, chất lượng, hiệu quả; có tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ lẫn nhau, tạo sự đồng thuận vì mục tiêu xây dựng và phát triển doanh nghiệp.	9		
2	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	47		
a.	Thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các sinh hoạt xã hội khác.	9		
b.	Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp, không gây ô nhiễm môi trường	9		
c.	Đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự an toàn xã hội.	9		
d.	Không có người vi phạm pháp luật; không có người mắc tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ, truyền bá sản phẩm văn hóa phẩm độc hại; không vi phạm khuyết điểm từ hình thức cảnh cáo trở lên.	10		
e.	Tạo điều kiện cho CNVCLĐ về: nơi làm việc, chỗ ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, tham gia các sinh hoạt đoàn thể, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí.	10		
3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	35		
a.	Tổ chức các hoạt động Văn hóa, văn nghệ - Thể dục, thể thao tại cơ sở, đặc biệt phổ biến các bài hát viết về công nhân, công đoàn, các hình thức thể dục nâng cao sức khỏe hàng ngày phù hợp với CNVCLĐ.	9		

b.	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức; tích cực tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức.	9		
c.	Xây dựng hoặc sử dụng hiệu quả các thiết chế phục vụ văn nghệ, thể thao hiện có của đơn vị mình.	9		
d.	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức như: Huy chương vàng, Huy chương bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận.	8		
	Tổng cộng:	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”**

(Dành cho Công đoàn cơ sở thuộc cơ quan, đơn vị)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Thực hiện dân chủ, kỷ cương pháp luật	20		
a.	Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nội bộ đoàn kết, không có khiếu kiện trái pháp luật; Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và các quy định của địa phương nơi làm việc	10		
b.	Gương mẫu chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không có người vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không có cán bộ, công chức, chiến sỹ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (đối với cán bộ công chức) và từ khiển trách trở lên (đối với người lao động)	10		
2	Nội dung 2: Đời sống văn hoá lành mạnh, phong phú	35		
a.	Thực hiện tốt các quy định về nếp sống, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các hình thức sinh hoạt xã hội khác; thực hiện giao tiếp văn minh, ứng xử văn hoá, tận tụy phục vụ nhân dân	10		
b.	Công sở xanh, sạch, đẹp, an toàn; giữ gìn vệ sinh môi trường; không để xảy ra cháy nổ, thất thoát tài sản công và gây mất trật tự, an toàn xã hội	8		
c.	Không thực hiện các hành vi mê tín dị đoan; không có người mắc tệ nạn xã hội; không có người sử dụng, lưu hành các sản phẩm văn hoá độc hại	8		
d.	Quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, vi tính, kỹ năng sống, tác phong lao động công nghiệp...	9		
3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	45		
b.	Thường xuyên, định kỳ chăm lo tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao quần chúng cho CNVCLĐ.	15		
c.	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức	10		

d.	Đầu tư xây dựng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị	10		
e.	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Huy chương vàng, bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận.	10		
Tổng cộng:		100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”
(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)**

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Đảm bảo đời sống văn hóa tinh thần đối với người lao động	20		
a.	Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục các chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước định hướng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động theo hướng tích cực, hiệu quả.	10		
b.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho người lao động và giành thời gian, kinh phí cho các hoạt động văn hóa, thể thao.	5		
c.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở, người lao động, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ chấp hành tốt về thời gian, tính kỷ luật trong lao động, học tập, công tác.	5		
2.	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	30		
a.	Chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hiệu quả, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thực hiện nếp sống văn minh.	10		
b.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở có khuôn viên công sở, doanh trại, doanh nghiệp sạch, đẹp giao tiếp văn hóa. Không có người vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội.	10		
d.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ, người lao động về nhà ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có thời gian tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao.	10		
3.	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	50		
a.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng cho cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động	20		
b.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thường xuyên tham gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa, thể thao, tham gia	10		

	các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức			
c.	Có từ 70% trở lên số Công đoàn cơ sở có đầu tư xây dựng hoặc sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	10		
e.	Có các Công đoàn cơ sở đạt thành tích cao: Huân chương, Huy chương Vàng, Bạc; Giải toàn đoàn Nhất, Nhì, Ba trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong công nhân, viên chức, lao động.	10		
	Tổng cộng:	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)